TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 67 2022/ HNGĐ-ST
Ngày: 19/8/2022
V/v: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Mai, ông Nguyễn Quang Vinh .

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/11/2021 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số: 40/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lý Ngọc Mỹ L, sinh năm 1998 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 91KB , phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hoà.

* Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Đăng ký HKTT: Tổ dân phố C , thị trấn K , huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Phạm Văn C trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn C có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 11/01/2018 tại UBND xã T (nay là thị trấn K), huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Trước khi cưới vợ chồng có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và công việc làm ăn hàng ngày nên vợ chồng thường cãi nhau, không bảo được nhau để cùng làm ăn phát triển kinh tế, xây dựng hạnh phúc gia đình. Hiện nay vợ chồng đã sống ly

thân từ tháng 2/2021 đến nay, không còn quan hệ tình cảm gì với nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Phạm Ngọc Kh , sinh ngày 09/4/2018. Ly hôn, chị L có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về các văn bản tố tụng cho bị đơn anh C, nhưng anh C không có mặt và không có bản tự khai nộp cho Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có đi xác minh tại địa phương thì được cung cấp thông tin: Chị L, anh C có được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, sau đó anh C, chị L đi làm ăn xa và thi thoảng có về chơi với gia đình. Quá trình vợ chồng chung sống, vợ chồng chị L, anh C có mâu thuẫn hay không thì địa phương không nắm được vì thi thoảng gia đình chị L, anh C mới về chơi. Về việc chị L xin ly hôn với anh C và yêu cầu giải quyết con chung thì đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị T mẹ anh C tại biên bản làm việc ngày 10/12/2021 có trình bày: Bà có tổ chức lễ cưới cho anh C với chị L vào năm 2017, sau khi kết hôn vợ chồng anh C đi làm ăn xa, bà có biết quá trình chung sống vợ chồng anh C có mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân. Về con chung vợ chồng anh C có một con chung, về công việc anh C lao đông tự do, không có công việc cụ thể, anh C không có mặt tại gia đình, thỉnh thoảng anh C có liện lạc với gia đình bằng điện thoại, về việc chị L xin ly hôn với anh C bà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án chị L có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và anh C đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều không có mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ngày 02/8/2022 chị L có đơn xin xét xử vắng măt, anh C vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 19/8/2022.

Tại phiên tòa hôm nay chị L xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh C vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc,

đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Ngọc Mỹ L được ly hôn anh Phạm Văn C.

Về con chung: Giao cho chị Lý Ngọc Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Ngọc Kh , sinh ngày 09/4/2018. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết

Về án phí: Chị Lý Ngọc Mỹ L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của chị Lý Ngọc Mỹ L cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Anh C có hộ khẩu tại thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3].Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng; trong quá trình giải quyết vụ án chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh C theo quy định tại điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4].Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Ngọc Mỹ L và anh Phạm Văn C đã đăng ký kết hôn vào ngày 11/01/2018 tại UBND xã T (nay là thị trấn K), huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị L, anh C là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân thì thấy: Lời khai của chị L trình bày vợ chồng có mâu thuẫn và hay cãi nhau. Hiện nay, vợ chồng chị L đã ly thân không còn tình cảm gì với nhau phù hợp với lời khai của bà T là mẹ đẻ anh Phạm Văn C. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian sống chung vợ chồng chị L, anh C không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy

rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần cho chị Lý Ngọc Mỹ L ly hôn anh Phạm Văn C.

[5] .Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Ngọc Kh , sinh ngày 09/4/2018. Ly hôn, chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung là cháu Kh , anh C đã được thông báo về việc chị L xin nuôi con nhưng anh C không có ý kiến văn bản gửi cho Tòa án. Đối với yêu cầu nuôi con của chị L thì thấy: Hiện nay, cháu Phạm Ngọc Kh mới hơn 4 tuổi vẫn còn nhỏ, là con trai và đang sinh sống cùng với chị L. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định "*trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con"* nên để đảm bảo cho cháu Khánh có điều kiện được chăm sóc tốt cần giao cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Ngọc Kh , sinh ngày 09/4/2018 là phù hợp.

Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở anh C thực hiện quyền này.

Chị L, anh C có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chị L không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Về tài sản chung và công nợ: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Về án phí: Chị Lý Ngọc Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

- Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với anh C, Toà án nhân dân huyện Lạng Giang đã đăng tin thông báo cho anh Phạm Văn C về việc Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đang giải quyết việc kiện tranh chấp Hôn nhân và gia đình, giữa chị Lý Ngọc Mỹ L với anh Phạm Văn C trên Đài tiếng nói Việt Nam, trên báo Công lý và trên cổng thông tin điện tử Tòa án, theo quy định tại Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì lệ phí do đương sự có yêu cầu thông báo phải chịu do vậy chị Lý Ngọc Mỹ L chịu chi phí. Xác nhận chị L đã thanh toán xong chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 180; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố

tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Ngọc Mỹ L được ly hôn anh Phạm Văn C.

2. Về con chung: Giao cho chị Lý Ngọc Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Ngọc Kh , sinh ngày 09/4/2018.

Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở anh C thực hiện quyền này.

Chị L, anh C có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lý Ngọc Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012520 ngày 05/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị Lý Ngọc Mỹ L phải chịu 6.500.000 đồng tiền chi phí đăng tin, xác nhận chị L đã thi hành xong khoản tiền này.

4. Về quyền kháng cáo: Chị L, anh C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND thị trấn K ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà